

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG  
NGHIỆP GÓM SỨ TAICERA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27.09.2024/CBTT-TCR

Đồng Nai, ngày 27 tháng 09 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP GÓM SỨ TAICERA

- Mã chứng khoán: TCR
- Địa chỉ: KCN Gò Dầu, Phước Thái, Long Thành, Đồng Nai
- Điện thoại liên hệ: 02513 841 594 Fax: 02513 841 598
- E-mail: www@taicera.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Công nghiệp Gốm sứ Taicera nhận được các quyết định về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Cục Hải Quan Đồng Nai, cụ thể như sau:

- Quyết định số 653/QĐ-HQĐNa Của Cục Hải Quan Tỉnh Đồng Nai ngày 23/09/2024
- Quyết định số 654/QĐ-HQĐNa Của Cục Hải Quan Tỉnh Đồng Nai ngày 23/09/2024

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/09/2024 tại đường dẫn [www.taicera.com](http://www.taicera.com) / Mục Quan hệ cổ đông.

4. Xin giải trình chậm công bố thông tin: Công ty nhận được quyết định trên vào ngày 27/09/2024.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**CHỦ TỊCH HĐQT**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

  
CHEN CHENG JEN



Số: 1653 /QĐ-HQĐNa

Đồng Nai, ngày 23 tháng 09 năm 2024

47ZZ

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

### CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 52 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23/06/2014;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06/04/2016;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 03/6/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 19/6/2013 và các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết thi hành;

Căn cứ Điều 17 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015;

Căn cứ các Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo từng thời kỳ nhập khẩu;

Căn cứ các quy định pháp luật có liên quan;

Trên cơ sở bản Kết luận kiểm tra sau thông quan tại trụ sở người khai hải quan đối với Công ty Cổ phần Công nghiệp Gốm sứ Taicera, MST: 3600254001, địa chỉ: Khu Công Nghiệp Gò Dầu, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Chi cục Kiểm tra sau thông quan về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Công ty Cổ phần Công nghiệp Gốm sứ Taicera,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ấn định thuế đối với hàng hóa nhập khẩu tại các tờ khai nhập khẩu (chi tiết theo bảng kê đính kèm) của Công ty Cổ phần Công nghiệp Gốm sứ



Taicera, MST: 3600254001, địa chỉ: Khu Công Nghiệp Gò Dầu, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

### Điều 2. Lý do ấn định thuế:

Công ty kê khai không chính xác, không đầy đủ, khai sai nội dung liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế (khai sai về mã số, thuế suất hàng hóa nhập khẩu dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp) theo quy định của pháp luật tại Điều 52 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019, Điều 17 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

### Điều 3. Tổng số tiền thuế ấn định:

Số TT	Loại thuế	Tiểu mục	Số tiền thuế phải nộp			Số tiền thuế đã nộp	Số tiền thuế còn phải nộp
			Số tiền thuế đã kê khai	Số tiền thuế ấn định	Chênh lệch sau ấn định		
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(3)	(6)	(7)=(4)-(6)
1	Thuế nhập khẩu	1901	0	296.608.776	296.608.776	0	296.608.776
2	Thuế giá trị gia tăng	1702	0	59.810.784	59.810.784	0	59.810.784
Tổng cộng			0	356.419.560	356.419.560	0	356.419.560

(Bằng chữ số tiền thuế còn phải nộp: Ba trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm mười chín ngàn năm trăm sáu mươi đồng).

Điều 4. Công ty Cổ phần Công nghiệp Gôm sứ Taicera, MST: 3600254001 có trách nhiệm nộp đủ số thuế nêu tại Điều 3 quyết định này, tiền chậm nộp (nếu có) theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật quản lý thuế ngày 13/6/2019 vào tài khoản số 7111.2995142 của Chi cục Kiểm tra sau thông quan mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai.

Thời hạn nộp số tiền thuế ấn định, tính tiền chậm nộp là ngày thông quan của tờ khai theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 55 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, khoản 6 Điều 17 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

#### Nơi nhận:

- Công ty CPCNGS Taicera;
- BLĐ Cục;
- Lưu: VT, KTSTQ (03b).



Lê Thành Vân

Số: 654 /QĐ-HQĐNa

Đồng Nai, ngày 23 tháng 09 năm 2024

47ZZ

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

### CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 52 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23/06/2014;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06/04/2016;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 03/6/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 19/6/2013 và các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết thi hành;

Căn cứ Điều 17 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015;

Căn cứ các Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo từng thời kỳ nhập khẩu;

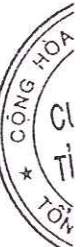
Căn cứ các quy định pháp luật có liên quan;

Trên cơ sở bản Kết luận kiểm tra sau thông quan tại trụ sở người khai hải quan đối với Công ty Cổ phần Công nghiệp Gôm sứ Taicera, MST: 3600254001, địa chỉ: Khu Công Nghiệp Gò Dầu, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Chi cục Kiểm tra sau thông quan về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Công ty Cổ phần Công nghiệp Gôm sứ Taicera,

## QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ấn định thuế đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu thuộc loại hình nhập nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu (E31) của Công ty Cổ phần Công nghiệp Gôm sứ Taicera, MST: 3600254001, địa chỉ: Khu Công Nghiệp Gò Dầu,



xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. (Chi tiết theo bảng kê đính kèm)

**Điều 2. Lý do ấn định thuế:**

Công ty kê khai không chính xác, không đầy đủ, khai sai nội dung liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế (khai sai đối tượng miễn thuế hàng hóa nhập khẩu dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp) theo quy định của pháp luật tại Điều 52 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019, Điều 17 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

**Điều 3. Tổng số tiền thuế ấn định:**

Số TT	Loại thuế	Tiểu mục	Số tiền thuế phải nộp			Số tiền thuế đã nộp	Số tiền thuế còn phải nộp
			Số tiền thuế đã kê khai	Số tiền thuế ấn định	Chênh lệch sau ấn định		
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(3)	(6)	(7)=(4)-(6)
1	Thuế nhập khẩu	1901	0	825.910.277	825.910.277	0	825.910.277
2	Thuế giá trị gia tăng	1702	0	4.335.390.543	4.335.390.543	0	4.335.390.543
Tổng cộng			0	5.161.300.820	5.161.300.820	0	5.161.300.820

(Bảng chữ số tiền thuế còn phải nộp: Năm tỷ một trăm sáu mươi một triệu ba trăm ngàn tám trăm hai mươi đồng).

**Điều 4.** Công ty Cổ phần Công nghiệp Gôm sứ Taicera, MST: 3600254001 có trách nhiệm nộp đủ số thuế nêu tại Điều 3 quyết định này, tiền chậm nộp (nếu có) theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật quản lý thuế ngày 13/6/2019 vào tài khoản số 7111.2995142 của Chi cục Kiểm tra sau thông quan mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai.

Thời hạn nộp số tiền thuế ấn định, tính tiền chậm nộp là ngày thông quan của tờ khai theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 55 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, khoản 6 Điều 17 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

**Nơi nhận:**

- Công ty CPCNGS Taicera;
- BLĐ Cục;
- Lưu: VT, KTSTQ (03b).



Lê Thành Vân